TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2024/HSST
Ngày 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận

2. Ông Hoàng Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Diễm Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÕ TRUNG N,** Giới tính: Nam, sinh ngày: 16/02/1985; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: A T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Trần D (đã chết) và con bà Lê Thị Thu B, sinh năm 1945. Địa chỉ: A T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Phan Nguyễn Khánh C và có 01 con sinh năm 2017. Hiện đều trú tại: A T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Vào ngày 16/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo bản án số 275/2007/HSST ngày 16/11/2007 (đã xóa án tích).

- Vào ngày 15/6/2010 bị Công an thành phố B xử phạt 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định 07773 ngày 15/6/2010 (đã xóa án tích).

- Vào ngày 07/7/2010 bị UBND thành phố B áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 2030 ngày 07/7/2010 (đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1999. Địa chỉ: B L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Phạm Minh H, sinh năm 1957. Địa chỉ: F H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Bá Chí C1, sinh năm 1987. Địa chỉ: C P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trung N là người sử dụng ma túy loại Heroine. Khoảng 18 giờ ngày 29/01/2024, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode biển số 47B1-911.82 đi từ nhà đến khu vực hẻm C đường Y, TP .B, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, N đi đến một căn nhà có cổng màu xanh và thấy bên trong nhà có một người nữ giới tên thường gọi là "N1". Nguyên biết người này có bán ma túy loại Heroine nên lại gần đưa qua cổng số tiền 500.000 đồng thì người phụ nữ đến cầm tiền và ném ra ngoài cho N 01 gói nylon bên trong chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu trên người rồi một mình điều khiển xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 47B1-911.82 đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư đường P giao với đường T, phường T, TP .B, tỉnh Đắk Lắk thì N bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ niêm phong theo quy định của pháp luật 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 246/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của phòng K công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,2270 gam.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS TP.BMT ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Võ Trung N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại

Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 133/CT-VKS TP.BMT ngày 25 tháng 4 năm 2024 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Trung N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Trung N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

** Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1858 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong một phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Võ Trung N - BMT", số 246/KL-KTHS, có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho chị Trần Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 47B1-911.82, số máy JF51E0253745, số khung RLHJF5120FY025412.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 29/01/2024 tại khu vực ngã tư đường P giao nhau với đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, phát hiện bắt quả tang bị cáo Võ Trung N có hành vi cất

giấu trái phép 0,2270 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Võ Trung N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Trung N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

……

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

… "

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội, nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn và làm lan truyền các căn bệnh xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Song do lối sống buông thả, không lành mạnh và nghiện ngập, nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án đủ nghiêm và buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với nguồn gốc ma túy trong vụ án này, Võ Trung N khai nhận mua của đối tượng nữ giới tên thường gọi là "N1" ở khu vực hẻm C đường Y, phường T, TP .B, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 30/01/2024, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập làm việc đối với Lưu Thị Cẩm N3, sinh năm 1984, trú tại 3 Y, phường T, TP .B, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, N3 không thừa nhận bán ma túy cho Võ Trung N. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cho bị cáo N nhận diện qua ảnh, bị cáo N xác định Lưu Thị Cẩm N3 không phải là người bán ma túy cho bị cáo vào ngày 29/01/2024 nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách hành vi của đối tượng nữ giới này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với chị Trần Thị Thanh T là chủ sở hữu chiếc xe mô tô Honda SH Mode biển số 47B1-911.82, việc bị cáo Võ Trung N sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi phạm tội thì chị T không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với chị T là phù hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Không có.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1858 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong một phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Võ Trung N - BMT", số 246/KL-KTHS, có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ;

- Đối với 01 xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 47B1-911.82, số máy JF51E0253745, số khung RLHJF5120FY025412 do chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1999, trú tại B L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên trên giấy tờ đăng ký xe và là chủ sở hữu hợp pháp; ngày 29/01/2024, Võ Trung N mượn xe chiếc xe mô tô trên của chị T làm phương tiện đi lại rồi sử dụng vào việc phạm tội, chị T không biết nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1524 ngày 08/4/2024, trả lại xe mô tô trên cho chị T quản lý và sử dụng là đúng quy định của pháp luật..

[6]. Về án phí: Bị cáo Võ Trung N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Trung N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Trung N** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2024.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1858 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ bao gói đựng mẫu vật gửi giám

định ban đầu, được niêm phong trong một phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Võ Trung N - BMT", số 246/KL-KTHS, có các chữ ký ghi tên Vũ M, Lê Khắc N2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho chị Trần Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô Honda SH Mode biển kiểm soát 47B1-911.82, số máy JF51E0253745, số khung RLHJF5120FY025412.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhân vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma T1 và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 16/5/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Trung N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** <u>Nơi nhận</u>:**
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Công an Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl